TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày 29 - 11- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế
Bà Nguyễn Lệ Lan

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2017/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trịnh Văn P, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1997 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L và bà Cao Thị X(chết); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Người bị hại**: Bà Võ Thị H, sinh năm 1954
Trú tại: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:
+ Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1954
+ Anh Trần Ngọc P, sinh năm 1983
+ Chị Trần Thị L, sinh năm 1984
+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1987
+ Anh Trần Văn N, sinh năm 1990
Đều cư trú tại: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2017, Trịnh Văn P(có giấy phép lái xe) điều khiên xe mô tô BKS 37P1- 447.09 đi từ xóm 3 lên xóm T xã T(hướng từ Đông lên Tây). Khi đến gần cổng trường tiểu học 2 xã T do tránh xe mô tô của bà Cao Thị H đi ngược chiều đến nên đã va chạm với xe mô tô BKS 37P1-1942 do bà Võ Thị H – sinh năm 1954 điều khiển theo chiều ngược lại với P(trên phần đường của bà H).

Hậu quả: bà Võ Thị H bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong vào sáng ngày 23/8/2017.

Tại biên bản giám định pháp y ngày 28/8/2017 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: bà Võ Thị H tử vong là "do chấn thương sọ não kín do tai nạn giao thông".

Quá trình điều tra xác định được như sau: Địa điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc đường liên xã, địa phận xóm 3, xã T, đường rải nhựa bằng phẳng rộng 3,5m, lề đường mỗi bên rộng 50 cm. Tại hiện trường có các dấu vết: vết phanh để lại trên mặt đường nhựa có chiều hướng từ Đông qua Tây dài 7,4m, điểm đầu vết phanh đến mép đường nhựa phía Nam(phía phần đường của người bị hại) là 1,95 m, điểm cuối đến mép đường nhựa phía Nam là 1,4m. Vị trí vết cày trượt để lại trên mặt đường nhựa được xác định là điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện, vết cày xước có kích thước 5 x 1,5 cm có chiều hướng từ Đông sang Tây. Điểm đầu vết cày xước đến mép đường nhựa phía Nam là 1,2 m đến điểm cuối vết phanh là 40 cm. Vị trí vết dầu nhớt để lại trên mặt đường có kích thước(1,8 x 90) cm. Từ tâm vết dầu nhớt đến mép đường nhựa phía Nam là 70 cm, xe mô tô 37P1- 1942 nằm trên đường nhựa đầu hướng Đông Bắc, từ trục bánh trước đến mép đường nhựa phía Nam là 70 cm. Trên đường nhựa để lại vết máu có kích thước 20x30cm, từ trục trước bánh xe mô tô đến tâm vết máu là 2,3 m. Từ tâm vết máu đến mép đường nhựa phía Nam là 90 cm.

Tại biên bản khám xe mô tô BKS 37P1 – 1942 nhãn hiệu SUFAT sơn màu xanh có đặc điểm: trước cần gương chiếu hậu đầu xe bên trái có vết cày xước không rõ hình kích thước 6 x 0,3cm, mặt nạ trước đầu xe bị gãy chốt rời khỏi đầu xe. Yếm chắn gió bên trái bị gãy rời khỏi thân xe. Bánh trước hai ống giảm xóc phải trái bị gãy rời, ốp sắt hình tròn ngoài lốc máy bên trái bị vỡ kích thước 4 x 3 cm, hệ thống lái, cần số không còn tác dụng.

Biên bản khám xe mô tô BKS 37P1 – 447.09 nhãn hiệu HONDA màu xám có đặc điểm: cần và ốp gương chiếu hậu phía trước bên trái bị gãy ngang. Dưới ngoài gương đèn chiếu sáng bên trái có vết tì miết không liên tục, không rõ kích thước. Thành vành bánh trước bằng kim loại sơn màu đỏ bị đẩy cong từ ngoài vào trong kèm theo đứt gãy. Vùng méo dưới của vành có vết xước không rõ hình có kích thước 2 x 0,2 cm, dưới ngoài ống cao su bàn để chân phía bên phải có vết trầy xước không rõ hình kích thước 2,5 x 2 cm hướng từ phải qua trái.

Hành vi của Trịnh Văn P đã bị VKSND huyện Yên Thành truy tố tại bản cáo trạng số 96/VKS-HS ngày 09/11/2017 về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo khoản 1 điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 9 -12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 - 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, bản giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, lời khai của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận Trịnh Văn P đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", hậu quả làm chết 1 người, nên VKSND huyện Yên Thành truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo đã không làm chủ tốc độ, đi không đúng phần đường của mình, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đã vi phạm vào điều 12, điều 17 Luật giao thông đường bộ Việt Nam; vi phạm vào khoản 1 điều 202 BLHS. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe người khác.

[2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình; sau tai nạn đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xảy ra, đã phối hợp cùng gia đình thăm hỏi, động viên, hương khói cho người bị hại. Vì vậy cần xem đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS, xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Lẽ ra phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng. Nhưng xét tai nạn xảy ra là ngoài sự mong muốn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì thế, thấy không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình, địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm, đủ để răn đe cải tạo bị cáo thành công dân có ích và không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực phối hợp cùng gia đình lo mai táng cho người bị hại, tích cực vay mượn và nhờ sự hỗ trợ của anh em họ hàng để bồi thường, khắc phục hậu quả xảy ra đối với gia đình người bị hại với số tiền là 54.000.000 đồng.

Ngoài số tiền trên đại diện hợp pháp của người bị hại còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 100.000.000 đồng về tổn thất tinh thần. Xét trong số tiền 54.000.000 đồng thì đã bao gồm tiền chi phí mai táng và phần lớn là tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Nay yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền nêu trên là hoàn toàn không phù hợp, quá với khả năng về kinh tế của bị cáo, bởi lẽ bị cáo có hoàn cảnh hết sức đặc biệt, mẹ bị cáo chết sớm(ngay sau khi bị cáo lọt lòng), bố bị cáo bỏ đi biệt tích khỏi địa phương đã 6-7 năm nay, bị cáo sống nương tựa vào ông bà nội, bản thân không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định. Vì thế, nghĩ nên buộc bị cáo phải bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại mức khoảng 25 triệu đồng nữa cũng là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Trịnh Văn P phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

Căn cứ: Khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1 điều 46; khoản 1, 2 điều 60 BLHS.

[1] Xử phạt: **Trịnh Văn P 12**(mười hai) **tháng tù,** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là: **24**(hai mươi tư) **tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trịnh Văn P cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa ph- ơng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về dân sự: Căn cứ: điều 584; điều 591 BLDS

Buộc Trịnh Văn P phải bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại gồm: ông Trần Ngọc Hải, anh Trần Ngọc Pha, chị Trần Thị Lê, anh Trần Văn Dũng, anh Trần Văn Nam, số tiền là 25.000.000 đồng(ngoài số tiền đã bồi thường trước là 54.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc Trịnh Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Tòa án Tỉnh
- Lưu hồ sơ.